

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 28-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Anh

Ông Nguyễn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC T (T Chuột) sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Thuận.

HKTT: thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi ở hiện nay: thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 và bà Bạch Thị H, sinh năm 1958; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1991, con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án:

- Ngày 28/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 06/2019/HSST, chấp hành xong ngày 04/5/2020.

- Ngày 11/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 06/2022/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 29/9/2023, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 141/2023/HSST, bản án có hiệu lực ngày 29/10/2023.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 07/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh **Hoàng Đăng K**, sinh năm 2005. Địa chỉ: khu phố 11, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông **Nguyễn Đỗ Thành T**, sinh năm 1959. Địa chỉ: khu phố 11, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/10/2023, do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Ngọc T đi trên các tuyến đường thuộc khu phố 11, phường P tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi T đi qua nhà của anh Hoàng Đăng K thì phát hiện nhà không có người trông coi, cửa nhà được khóa bằng ổ khóa. T đi đến dùng tay giật mạnh làm ổ khóa cửa bung rơi ra rồi mở cửa đột nhập vào bên trong nhà. T quan sát thấy trên kệ tivi ở phòng khách có 01 điện thoại di động hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Yazole nên lấy bỏ vào túi quần. T tiếp tục tìm kiếm trong hộc tủ sắt kê bên kệ tivi thì phát hiện 01 ví da, T mở ví lấy số tiền 3.000.000 đồng (gồm 06 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng), bỏ lại ví, cất tiền vào túi quần rồi tẩu thoát. Khi T ra ngoài thì gặp anh Khoa vừa về đến nhà nên T bỏ chạy, anh K tri hô và cùng với hàng xóm là ông Nguyễn Đỗ Thành T bắt giữ T và trình báo Công an phường P đưa T về trụ sở làm việc. Tại đây, T thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Ngọc T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng, số Imei1: 864510051451089, số Imei2: 864510051451097.

+ 01 đồng hồ đeo tay hiệu Yazole, mặt kính, màu vàng có dây đeo bằng da màu đen.

+ Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 253/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng, số Imei1: 864510054151089; số Imei2: 864510051451097, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động bình thường, có giá trị tài sản tại thời điểm định giá 29/10/2023 là 1.933.333 đồng.

- 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da hiệu Yazole, đã qua sử dụng, hiện đang hoạt động bình thường, có giá trị tài sản tại thời điểm định giá 29/10/2023 là 103.333 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da hiệu Yazole; 3.000.000 đồng: cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Hoàng Đăng K. Anh K không yêu cầu Nguyễn Ngọc T bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSPT ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 141/2023/HSST ngày 29/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

Về biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da hiệu Yazole; 3.000.000 đồng cho anh Hoàng Đăng K, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng: hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong vụ án này người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy người bị hại, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/10/2023, tại nhà của anh Hoàng Đăng K thuộc khu phố 11, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Nguyễn Ngọc T có hành vi lén lút trộm cắp của anh K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da hiệu Yazole; 3.000.000 đồng tiền Việt Nam thì bị anh K phát hiện, bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của người bị hại Khoa là 5.036.666 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật, lợi dụng sơ hở của người bị hại K trong việc quản lý tài sản, cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Nguyễn Ngọc T đã bị kết án theo Bản án số 06/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, chưa được xóa án tích, do đó hành vi phạm tội vào ngày 29/10/2023 của T thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm sở hữu, chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nhằm cải tạo, răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: xét quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng da hiệu Yazole; 3.000.000 đồng cho anh Hoàng Đăng K, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T **02** (hai) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HSST của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai bản án là **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2023.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo của bị cáo có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/02/2024). Quyền kháng cáo của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c cư trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Nữ Kiều Mỹ